

Bản án số: 90/2021/HS-ST

Ngày: 14/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng

2. Bà Lê Thị Tuyết Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Quỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Ái Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ HOÀNG XUÂN Q, tên gọi khác: He, sinh ngày 24/10/1997 tại tỉnh Q; Nơi đăng ký HKTT: Khu 5, thị trấn G, huyện G, tỉnh Q; Chỗ ở: Phòng B27.07 Chung cư H, số 72 H, phường T, quận T, thành phố Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Con ông Hoàng Xuân Đ (sinh năm 1968) và bà Nguyễn Thị S (sinh năm 1974). Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ ngày 22/01/2021, hiện đang bị tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ NGUYỄN VIỆT T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 12/7/1993 tại Q; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố H1, thị trấn C, huyện V, tỉnh Q; Chỗ ở: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Nhân viên.

Con ông Nguyễn Việt T1 (sinh năm 1957) và bà Phan Thị N (sinh năm 1958). Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư.

Tiền án: Ngày 12/8/2019 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xử phạt 18

tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2020.

Tiền sự: Chưa

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ ngày 21/01/2021, hiện đang bị tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ TRẦN BẢO T2, tên gọi khác: Không, sinh ngày 13/4/1992 tại Q; Nơi đăng ký HKTT: thôn A, xã K, huyện V, tỉnh Q; Chỗ ở: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Con ông Trần Mậu Q1 (sinh năm 1952) và bà Lê Thị L (sinh năm 1963) Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án: Ngày 12/8/2019 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/2/2020.

Tiền sự: Chưa

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ ngày 21/01/2021, hiện đang bị tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Trần Viết Đ, sinh ngày 25/10/2002; Địa chỉ: Phòng B27.07 Chung cư H, số 72 H, phường T quận T, thành phố Đ. (*Vắng mặt*)

2/ Ông Nguyễn Văn C, sinh ngày 05/10/1991; Địa chỉ: K296/32 N, phường H1, quận H1, thành phố Đ. (*Vắng mặt*)

3/ Ông Hồ Anh T3, sinh ngày: 16/7/1990; Địa chỉ: Phòng B19.08 Chung cư H, số 72 H, phường T, quận T, thành phố Đ. (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 21/01/2021, Nguyễn Viết T và Trần Bảo T2 rủ nhau góp tiền mua ma túy hồng phiến sử dụng, T góp 250.000 đồng, T2 góp 100.000 đồng. Thông qua giới thiệu của X (không rõ nhân thân lai lịch), T liên lạc với Hoàng Xuân Q để mua 03 viên ma túy với giá 350.000 đồng, hẹn giao dịch tại trước cổng khu B chung cư H, phường T, quận T, thành phố Đ. Khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày, T2 điều khiển xe mô tô BKS 74L1 - 202.21 đến gần điểm hẹn rồi ngồi đợi, còn T vào gặp Q để lấy 03 viên ma túy. Sau đó, T2 điều khiển xe mô tô chở T đến ngã ba đường Nguyễn Hoàng – Lê Đình Lý thì bị Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy (CSĐTTP) Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong tay trái của T có 01 gói ni lông màu vàng bên trong có 03 viên nén màu đỏ và các tang vật khác có liên quan.

Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày 21/01/2021, lực lượng Công an thuộc

Phòng CSĐTTP về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phối hợp với Công an phường Thạc Gián, quận Thanh Khê kiểm tra hành chính phòng thứ 2 Căn hộ B27.07 chung cư H do Q thuê trọ thì bắt quả tang, thu giữ trên nền nhà gần cửa sổ phòng tại vị trí ngồi của Q có 01 mảnh ni lông màu vàng cuộn tròn dài bên trong có chứa 04 viên nén màu đỏ nghi là ma túy nhưng Q cho rằng đây là số ma túy hồng phiến của người thanh niên tên Đ (không rõ lai lịch) và cũng không bán ma túy cho ai. Đến ngày 25/01/2021, Q mới thừa nhận 04 viên ma túy đã bị thu giữ là của mình, mục đích sử dụng cho bản thân.

Trước khi bị bắt quả tang, Q đã liên lạc để mua ma túy của người thanh niên tên Đ (không rõ lai lịch) tại đầu cầu R, quận S và nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện tại khu vực gần chung cư H và tại phòng trọ. Trong ngày 21/01/2021, Q đã bán cho Hồ Anh T3 02 viên ma túy giá 200.000 đồng; Nguyễn Văn C 02 viên ma túy với giá 250.000 đồng; bán cho Nguyễn Viết T và Trần Bảo T2 03 viên ma túy giá 350.000 đồng. Ngoài ra, Q còn nhiều lần bán ma túy cho C ở nhiều nơi khác nhau nhưng không nhớ rõ thời gian cụ thể; Trần Viết Đ trú phòng thứ tư của Căn hộ B27.07 chung cư H khai nhiều lần giao bao đựng đồ vật dụng cá nhân giúp Q cho người khác và lấy tiền, có lần thấy Q cầm các viên nén nhưng không rõ là gì.

Quá trình điều tra, Nguyễn Viết T, Trần Bảo T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; riêng Hoàng Xuân Q khai báo quanh co, không thừa nhận có hành vi cất giấu và mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày phạm 07/6/2021 mới thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi tội của mình.

Bản Kết luận giám định số 37/GĐ - MT và số 38/GĐ - MT cùng ngày 28/01/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Mẫu viên nén màu đỏ trong gói niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu A: 0,408 gam và mẫu viên nén màu đỏ trong gói niêm phong ký hiệu L gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu L: 0,314 gam.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Hoàng Xuân Q: 01 mảnh ni lông được cuộn dài màu vàng bên trong có chứa 04 viên nén màu đỏ; 01 cân điện tử màu đỏ có dòng chữ Marlboro, 01 bình nhựa có cắm ống gỗ dài khoảng 10 cm; 01 điện thoại có chữ Iphone ở mặt sau, mặt trước màu trắng kèm sim số 0383.726.728; 01 điện thoại có chữ Iphone ở mặt sau, màu vàng, bị nứt nhiều, mặt trước màu đen kèm sim số 0378.962.962; 01 điện thoại màu trắng có chữ Samsung có gắn sim số 0926201242 và số tiền 1.100.000 đồng.

- Thu giữ của Nguyễn Viết T: 01 túi ni lông màu trắng bên trong túi ni lông màu vàng chứa 03 viên nén màu đỏ; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Viết T; 01 điện thoại di động màu xám có chữ Redmi gắn sim 0777.420.966.

- Thu giữ của Trần Bảo T2: 01 điện thoại di động màu đen có dòng chữ Samsung gắn sim 0383.810.867, số imei 355731099674670 và 01 xe mô tô Yamaha Exciter BKS 74L1-202.21 do Trần Bảo T2 đứng tên chủ sở hữu.

Các vật chứng nêu trên chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tạm thời quản lý.

- Lưu trữ tại hồ sơ vụ án: 01 USB có chứa 02 đoạn ghi hình ngày 21/01/2021 thu giữ tại camera bên hông trái của căn nhà số 01 T, phường T, quận T, thành phố Đ.

Nguyên nhân dẫn đến Hoàng Xuân Q phạm tội là do ăn chơi, đua đòi, để có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy sử dụng nên tàng trữ và mua bán ma túy, Nguyễn Viết T và Trần Bảo T2 phạm tội là do ăn chơi, đua đòi, nghiện hút dẫn đến tàng trữ ma túy để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại Bản Cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 28/6/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Hoàng Xuân Q về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Nguyễn Viết T và Trần Bảo T2 về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm a và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước, giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra và đề nghị HĐXX tuyên bố Hoàng Xuân Q phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; Nguyễn Viết T và Trần Bảo T2 phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

*Bị cáo Hoàng Xuân Q:

Đối với tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Hoàng Xuân Q mức án từ 9 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù.

Đối với tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Hoàng Xuân Q mức án từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền bị cáo Hoàng Xuân Q 10.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

*Đối với bị cáo Nguyễn Viết T:

Áp dụng: điểm a và điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Viết T từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Viết T 5.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

*Đối với bị cáo Trần Bảo T2:

Áp dụng: điểm a và điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Bảo T2 từ 18 (*mười tám*) tháng đến 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền bị cáo Trần Bảo T2 5.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Đối với ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong: 01 bì niêm phong số 37/GĐ-MT ngày 28/01/2021, 01 bì niêm phong số 38/GĐ-MT ngày 28/01/2021 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, 01 túi ni lông màu trắng bên trong túi ni lông màu vàng, 01 cân điện tử màu đỏ có dòng chữ Marlboro, 01 bình nhựa có cắm ống gỗ dài khoảng 10 cm là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại có chữ Iphone ở mặt sau, mặt trước màu trắng kèm sim số 0383.726.728; 01 điện thoại có chữ Iphone ở mặt sau, màu vàng, bị nứt nhiều, mặt trước màu đen kèm sim số 0378.962.962, dùng để liên lạc mua bán ma túy, số tiền 1.100.000 đồng (*Một triệu một trăm ngàn đồng*) thu giữ của Hoàng Xuân Q do mua bán ma túy nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại màu trắng có chữ Samsung có gắn sim số 0926201242 là tài sản cá nhân Hoàng Xuân Q không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Hoàng Xuân Q nhưng cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động màu xám có chữ Redmi gắn sim 0777.420.966 thu giữ của Nguyễn Viết T, dùng để liên lạc mua ma túy, nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Viết T thu giữ của Nguyễn Viết T là giấy tờ cá nhân Nguyễn Viết T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Viết T.

- Đối với 01 điện thoại di động màu đen có dòng chữ Samsung gắn sim 0383.810.867, số imei 355731099674670 và 01 xe mô tô Yamaha Exciter BKS 74L1-202.21 do Trần Bảo T2 đứng tên chủ sở hữu là tài sản cá nhân Trần Bảo T2 không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Trần Bảo T2 nhưng cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07 tháng 7 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Thanh Khê và Chi cục Thi hành án dân sự

quận Thanh Khê; Biên lai thu tiền số 007583 ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Xuân Q, Nguyễn Viết T, Trần Bảo T2 cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo thì thấy: Qua xem xét lời khai nhận tội của các bị cáo, cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 21/01/2021, Nguyễn Viết T và Trần Bảo T2 rủ nhau góp tiền mua ma túy hồng phiến sử dụng, T góp 250.000 đồng, T2 góp 100.000 đồng. Thông qua giới thiệu của X (không rõ nhân thân lai lịch), T liên lạc với Hoàng Xuân Q để mua 03 viên ma túy với giá 350.000 đồng, hẹn giao dịch tại trước cổng khu B chung cư H, phường T, quận T, thành phố Đ. Khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày, T2 điều khiển xe mô tô BKS 74L1 - 202.21 đến gần điểm hẹn rồi ngồi đợi, còn T vào gặp Q để lấy 03 viên ma túy. Sau đó, T2 điều khiển xe mô tô chở T đến ngã ba đường Nguyễn Hoàng – Lê Đình Lý thì bị Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm (CSĐTTP) về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong tay trái của T có 01 gói ni lông màu vàng bên trong có 03 viên nén màu đỏ và các tang vật khác có liên quan.

Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày 21/01/2021, lực lượng Công an thuộc Phòng CSĐTTP về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phối hợp với Công an phường Thạc Gián, quận Thanh Khê kiểm tra hành chính phòng thứ 2 Căn hộ B27.07 chung cư H do Q thuê trọ thì bắt quả tang, thu giữ trên nền nhà gần cửa sổ phòng tại vị trí ngồi của Q có 01 mảnh ni lông màu vàng cuộn tròn dài bên trong có chứa 04 viên nén màu đỏ nghi là ma túy nhưng Q cho rằng đây là số ma túy hồng phiến của người thanh niên tên Đ (không rõ lai lịch) và cũng không bán ma túy cho ai. Đến ngày 25/01/2021, Q mới thừa nhận 04 viên ma túy đã bị thu giữ là

của mình, mục đích sử dụng cho bản thân.

Trước khi bị bắt quả tang, Q đã liên lạc để mua ma túy của người thanh niên tên Đ (không rõ lai lịch) tại đầu cầu R, quận S và nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện tại khu vực gần chung cư H và tại phòng trọ. Trong ngày 21/01/2021, Q đã bán cho Hồ Anh T3 02 viên ma túy giá 200.000 đồng; Nguyễn Văn Chuyên 02 viên ma túy với giá 250.000 đồng; bán cho Nguyễn Viết T và Trần Bảo T2 03 viên ma túy giá 350.000 đồng. Ngoài ra, Q còn nhiều lần bán ma túy cho Chuyên ở nhiều nơi khác nhau nhưng không nhớ rõ thời gian cụ thể.

Hành vi của Hoàng Xuân Q đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Nguyễn Viết T, Trần Bảo T2 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Hành vi của các bị cáo có tính chất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo đủ khả năng nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy đang là tệ nạn của xã hội, là nguyên nhân của các tội phạm khác gây mất an ninh trật tự, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, nhưng các bị cáo vẫn phạm tội.

Đối với bị cáo Hoàng Xuân Q là người chưa có tiền án, tiền sự nhưng do đua đòi, ăn chơi, để có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy sử dụng nên đã nhiều lần mua ma túy của người thanh niên tên Đ không rõ lai lịch và bán cho các con nghiện tại khu vực gần chung cư H và tại phòng trọ.

Đối với các bị cáo Nguyễn Viết T và Trần Bảo T2 đã có tiền án: Ngày 12/8/2019, Nguyễn Viết T bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xử phạt 18 tháng tù giam, Trần Bảo T2 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xử phạt 15 tháng tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại bản án số 72/2019/HS-ST. Đến ngày 22/2/2020 T2 chấp hành xong hình phạt tù và đến ngày 22/5/2020 T chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích thì phạm tội mới. Do đó lần phạm tội lần này hành vi của các bị cáo thuộc tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn nhưng vai trò của bị cáo Nguyễn Viết T phạm tội tích cực hơn bị cáo Trần Bảo T2. Nguyễn Viết T rủ Trần Bảo T2 mua ma túy về sử dụng và trực tiếp liên lạc mua ma túy về để cả hai sử dụng. Do đó HĐXX xem xét, cân nhắc khi lượng hình.

Hành vi của các bị cáo thể hiện tính chất liều lĩnh và coi thường pháp luật, do đó HĐXX thấy phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất

hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Xuân Q, Nguyễn Viết T, Trần Bảo T2 khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX xem xét áp dụng cho các bị cáo. Ngoài ra, bị cáo Hoàng Xuân Q đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự và được Sư đoàn 968 Quân khu 4 tặng thưởng Giấy khen nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê về tội danh là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng trong vụ án, cụ thể như sau:

- Đối với ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong: 01 bì niêm phong số 37/GĐ-MT ngày 28/01/2021, 01 bì niêm phong số 38/GĐ-MT ngày 28/01/2021 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, 01 túi ni lông màu trắng bên trong túi ni lông màu vàng, 01 cân điện tử màu đỏ có dòng chữ Marlboro, 01 bình nhựa có cắm ống gỗ dài khoảng 10 cm là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại có chữ Iphone ở mặt sau, mặt trước màu trắng kèm sim số 0383.726.728; 01 điện thoại có chữ Iphone ở mặt sau, màu vàng, bị nứt nhiều, mặt trước màu đen kèm sim số 0378.962.962, dùng để liên lạc mua bán ma túy, số tiền 1.100.000 đồng (*Một triệu một trăm ngàn đồng*) thu giữ của Hoàng Xuân Q do mua bán ma túy nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại màu trắng có chữ Samsung có gắn sim số 0926201242 là tài sản cá nhân Hoàng Xuân Q không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Hoàng Xuân Q nhưng cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động màu xám có chữ Redmi gắn sim 0777.420.966 thu giữ của Nguyễn Viết T, dùng để liên lạc mua ma túy, nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Viết T thu giữ của Nguyễn Viết T, là giấy tờ cá nhân không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Viết T.

- Đối với 01 điện thoại di động màu đen có dòng chữ Samsung gắn sim 0383.810.867, số imei 355731099674670 và 01 xe mô tô Yamaha Exciter BKS 74L1-202.21 do Trần Bảo T2 đứng tên chủ sở hữu là tài sản cá nhân Trần Bảo T2, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Trần Bảo T2 nhưng cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07 tháng 7 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Thanh Khê và Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê; Biên lai thu tiền số 007583 ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Hoàng Xuân Q, Nguyễn Viết T, Trần Bảo T2 theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Hoàng Xuân Q, Nguyễn Viết T, Trần Bảo T2 phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Trong giai đoạn điều tra và truy tố, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Như vậy, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Xuân Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Xuân Q 8 (tám) năm tù.

Căn cứ vào Điểm a, c khoản 1 Điều 249; khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Xuân Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Xuân Q 1 (một) năm 3 (ba) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự

Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo Hoàng Xuân Q phải chấp hành là 9 (chín) năm, 3 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 01 năm 2021.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền bị cáo Hoàng Xuân Q 5.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

2. Căn cứ vào Điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Viết T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Viết T 2 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày 21/01/2021.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Viết T 5.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

3. Căn cứ vào Điều a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Bảo T2 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Trần Bảo T2 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/01/2021.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền bị cáo Trần Bảo T2 5.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 37/GĐ-MT ngày 28/01/2021, 01 bì niêm phong số 38/GĐ-MT ngày 28/01/2021 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, 01 túi ni lông màu trắng bên trong túi ni lông màu vàng, 01 cân điện tử màu đỏ có dòng chữ Marlboro, 01 bình nhựa có cắm ống gỗ dài khoảng 10 cm.

- Tịch thu, nộp vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động có chữ Iphone ở mặt sau, mặt trước màu trắng kèm sim số 0383.726.728; 01 điện thoại có chữ Iphone ở mặt sau, màu vàng, bị nứt nhiều, mặt trước màu đen kèm sim số 0378.962.962, số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm ngàn đồng) thu giữ của Hoàng Xuân Q, dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- Tịch thu, nộp vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu xám có chữ Redmi gắn sim 0777.420.966 thu giữ của Nguyễn Viết T, dùng để liên lạc mua ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Xuân Q: 01 điện thoại màu trắng có chữ Samsung có gắn sim số 0926201242 là tài sản cá nhân Hoàng Xuân Q nhưng cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Viết T 01 Chứng minh nhân dân (CMND) mang tên Nguyễn Viết T là giấy tờ cá nhân không liên quan đến việc phạm tội

- Trả lại cho Trần Bảo T2 01 điện thoại di động màu đen có dòng chữ Samsung gắn sim 0383.810.867, số imei 355731099674670 và 01 xe mô tô Yamaha Exciter BKS 74L1-202.21 do Trần Bảo T2 đứng tên chủ sở hữu là tài sản cá nhân Trần Bảo T2 nhưng cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hoàng Xuân Q, Nguyễn Viết T, Trần Bảo T2 phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14/9/2021). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Viện KSND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT - Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam – Công an thành phố Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Cúc